

Việc bố trí, phân bổ chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách của các cấp, các ngành phải được tiến hành dân chủ, công khai theo đúng quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 2. Đầu mối giao chỉ tiêu kế hoạch:

Chủ tịch UBND huyện giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước cho các đối tượng:

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.
- Chủ các dự án, chương trình mục tiêu do huyện quản lý.

Điều 3. Hệ thống chỉ tiêu giao kế hoạch:

I - Chỉ tiêu pháp lệnh:

1. Đối với các xã, thị trấn:

- Tổng thu ngân sách tại địa bàn (chi tiết các khoản thu); tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách; tổng chi ngân sách (định hướng bố trí các nhiệm vụ chi chủ yếu); kinh phí bổ sung từ ngân sách huyện.

- Danh mục và vốn các công trình, dự án đầu tư do xã, thị trấn làm chủ đầu tư; dự án được huyện hỗ trợ kinh phí các chương trình mục tiêu (nếu có).

- Mức giảm tỷ suất sinh.
- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo.
- Chỉ tiêu gọi thanh niên nhập ngũ.
- Huy động quỹ phòng chống thiên tai.
- Số buổi chiếu phim phục vụ miền núi.
- Số lao động xuất khẩu.
- Chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp.
- Chương trình trồng rừng (trồng rừng phòng hộ, trồng cây gỗ lớn); bảo vệ rừng tự nhiên; chăm sóc rừng trồng N2, N3, N4.

2. Đối với các đơn vị hành chính, sự nghiệp:

- Tổng dự toán chi ngân sách; các khoản thu quản lý qua ngân sách (nếu có).
- Huy động quỹ phòng chống thiên tai.
- Danh mục, mức vốn đầu tư các công trình XD CB; kinh phí các chương trình mục tiêu do đơn vị làm chủ đầu tư, chủ dự án (nếu có).
- Chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp.

3. Đối với các BQL dự án:

- Danh mục, mức vốn đầu tư các chương trình, dự án, công trình XD CB từ các nguồn vốn (NS tập trung, chương trình mục tiêu, ...).

- Mục tiêu, nhiệm vụ, kinh phí của từng chương trình, dự án.

II - Chỉ tiêu hướng dẫn:

1. Đối với các xã, thị trấn:

- Tổng giá trị sản xuất (chi tiết theo từng ngành sản xuất) theo giá cố định năm 1994.
- Thu nhập bình quân đầu người; thu nhập bình quân trên 1 đơn vị diện tích canh tác; diện tích cánh đồng, khu đồi rừng, hộ gia đình có thu nhập cao.
- Tổng sản lượng lương thực (trong đó: sản lượng lúa) bình quân lương thực đầu người.
- Trồng trọt: Diện tích, năng suất, sản lượng các cây trồng chủ yếu. Cây lúa (trong đó: diện tích lúa lai); cây ngô (trong đó: diện tích ngô đông); cây chè (trong đó: diện tích chè trồng mới); cây lạc, cây đậu tương.
- Chăn nuôi, thủy sản: Tổng đàn trâu; tổng đàn bò; tổng đàn lợn; tổng đàn gia cầm; diện tích nuôi trồng, sản lượng thủy sản.
- Lâm nghiệp: Độ che phủ rừng; trồng cây phân tán.
- Số lao động được giải quyết việc làm trong năm (trong đó: lao động được giải quyết việc làm mới trong năm).
- Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi; số trạm y tế xây dựng chuẩn quốc gia.
- Tỷ lệ hộ được dùng nước sạch.
- Số trường học thuộc các cấp học xây dựng chuẩn quốc gia.
- Số trạm y tế xây dựng chuẩn quốc gia.
- Xã, khu dân cư, hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa; số nhà văn hóa khu dân cư xây dựng mới.
- Chỉ tiêu xóa nhà tạm cho hộ nghèo (trong đó: hộ chính sách, hộ đồng bào dân tộc).
- Danh mục và mức vốn các công trình đầu tư do huyện làm chủ dự án được triển khai xây dựng trên địa bàn các xã, thị trấn.

2. Đối với các đơn vị hành chính sự nghiệp:

- Số cháu vào nhà trẻ, mẫu giáo; tổng số học sinh có mặt đầu năm học các bậc học phổ thông và bổ túc văn hóa.
- Hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao chủ yếu (trong đó: Đội thông tin lưu động huyện).
- Đơn vị và cán bộ, công chức phân đầu đạt tiêu chuẩn văn hóa.
- Số giường bệnh của các trạm y tế xã.
- Số chương trình, thời lượng chương trình phát thanh, truyền hình; số giờ tiếp sóng phát thanh, tiếp sóng truyền hình của Đài TT-TH huyện.

Điều 4. Phân công tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội năm 2008:**1. Về phát triển nông - lâm nghiệp, kinh tế nông thôn:**

Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan và các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ cấu ngành nghề, cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, khu đồi rừng, hộ nông dân có thu nhập cao; thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm về phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Phòng Tài nguyên - môi trường chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan và các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2008. Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về vệ sinh - môi trường đảm bảo phát triển bền vững, nhất là các dự án khai thác, chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông - lâm sản.

2. Về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:

Phòng Hạ tầng kinh tế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan và các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện về xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch các cụm, điểm về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; lựa chọn, đề xuất danh mục sản phẩm tiểu thủ công nghiệp chủ yếu; tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút nguồn lực đầu tư vào địa bàn huyện.

3. Về phát triển ngành thương mại, dịch vụ:

Các xã, thị trấn chủ động phối hợp với các ngành liên quan thuộc huyện tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sản xuất kinh doanh, cung ứng dịch vụ (các ngân hàng - quỹ tín dụng, bưu điện, vật tư, thú y, bảo vệ thực vật, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ) mở rộng, nâng cao chất lượng phục vụ của các loại hình dịch vụ phục vụ tốt yêu cầu phát triển sản xuất và đời sống của nhân dân.

Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan và các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện về xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển lĩnh vực thương mại, dịch vụ; trọng tâm Chợ đầu mối trung tâm huyện và hệ thống các Chợ nông thôn.

Phòng Kinh tế, phòng Dân tộc tham mưu cho UBND huyện về phân bổ khối lượng, kinh phí trợ giá, trợ cước các mặt hàng chính sách phục vụ miền núi giao đến từng xã; hướng dẫn, giám sát, kiểm tra các đơn vị cung ứng và các xã, thị trấn trong quá trình tổ chức thực hiện cung ứng hàng hóa; thanh quyết toán kinh phí theo quyết định phân bổ của UBND huyện và tiến độ thực hiện; tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND huyện, UBND tỉnh theo quy định.

4. Huy động nguồn vốn cho đầu tư phát triển và quản lý vốn đầu tư:**4.1. Huy động các nguồn vốn đầu tư:**

- UBND huyện, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND xã, thị trấn giải quyết nhanh chóng các thủ tục liên quan thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư (tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện) trong xây dựng, tổ chức triển

khai dự án đầu tư, nhất là việc thẩm định quy hoạch, phương án sản xuất, thẩm định đơn giá đền bù giải phóng mặt bằng và công tác đền bù giải phóng mặt bằng, giao cấp đất... bằng các biện pháp tăng cường sự giúp đỡ, ủng hộ của UBND tỉnh, các ngành thuộc tỉnh, các cơ quan, đơn vị trong việc thu hút vốn đầu tư vào địa bàn huyện.

- Các xã, thị trấn tiến hành rà soát quỹ đất, xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch đấu giá QSD đất ở những nơi có điều kiện thuận lợi để tạo nguồn vốn đối ứng các chương trình, dự án và bổ sung cho đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn.

4.2. Quản lý vốn đầu tư:

4.2.1. Chủ trương bố trí vốn đầu tư phát triển:

- Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách huyện, xã (bao gồm nguồn vốn từ cấp QSD đất và đấu giá QSD đất); ưu tiên bố trí vốn cho chuẩn bị các dự án nhằm thu hút vốn đầu tư các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội, kinh phí đối ứng cho các dự án theo phân cấp của UBND tỉnh, thanh toán các công trình đã đầu tư và hoàn thành năm 2007 và các năm trước còn thiếu nguồn vốn thanh toán.

- Vốn đầu tư xây dựng của các chương trình mục tiêu: Bố trí phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ và hướng dẫn của các sở ngành quản lý chương trình.

- Vốn đầu tư từ nguồn huy động đóng góp của nhân dân, đóng góp của các tổ chức kinh tế - xã hội và hỗ trợ của các ngành: Bố trí lồng ghép với các nguồn vốn của Trung ương, tỉnh, huyện và các nguồn vốn khác; ưu tiên cho xây dựng, sửa chữa các công trình giao thông nông thôn, thủy lợi, trường học, y tế, điện, ... Việc huy động, quản lý sử dụng nguồn vốn này phải thực hiện theo đúng Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở.

4.2.2. Quản lý Nhà nước về đầu tư:

Thực hiện đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư, đầu tư các dự án từ mọi nguồn vốn đều phải được kế hoạch hóa, cân đối giữa khả năng và nhu cầu đầu tư, nghiêm cấm việc vay nợ để đầu tư dưới mọi hình thức.

Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các phòng ban chuyên môn thuộc huyện, tham mưu cho UBND huyện về kế hoạch hóa và phân bổ vốn đầu tư; hướng dẫn, giám sát, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn trong quá trình tổ chức thực hiện các dự án đầu tư, thanh quyết toán vốn đầu tư; tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện.

Phòng hạ tầng kinh tế huyện có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và các xã xây dựng và thực hiện quy hoạch đầu tư; thủ tục trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định của Nhà nước hiện hành; thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về chất lượng xây dựng các công trình trên địa bàn huyện.

5. Huy động và quản lý sử dụng quỹ duy tu, bảo dưỡng CSHT:

a) Cơ sở pháp lý:

Nghị định số: 24/NĐ-CP ngày 16/4/1999 của Chính phủ về việc ban hành quy chế tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã, thị trấn.

Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ mười về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2008.

Nghị quyết số: 54, 55/NQ-HĐND ngày 09/01/2008 của HĐND huyện khóa XVII, kỳ họp thứ 11 về mục tiêu, nhiệm vụ, các giải pháp quản lý điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu - chi ngân sách năm 2008.

b) Mục đích huy động: Bảo đảm nguồn kinh phí cho duy tu, bảo dưỡng thường xuyên các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội do xã quản lý (đường giao thông, công trình thủy lợi, trường học, trạm y tế...).

c) Quản lý việc huy động và sử dụng quỹ duy tu, bảo dưỡng CSHT:

UBND huyện giao cho các xã, thị trấn trực tiếp thực hiện việc huy động và quản lý sử dụng các nguồn kinh phí đóng góp của nhân dân để duy tu, bảo dưỡng CSHT.

Quy mô huy động quỹ duy tu, bảo dưỡng CSHT được xác định trên cơ sở nhu cầu kinh phí cần có trong năm cho duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội quản lý.

Trong đó:

- Với các công trình CSHT sử dụng chung do xã trực tiếp quản lý: UBND xã giao cho các cán bộ phận chuyên môn liên quan xây dựng kế hoạch huy động (làm rõ số lượng huy động, đối tượng huy động, mức huy động đóng góp bằng tiền, vật tư, ngày công,...) cho duy tu, bảo dưỡng CSHT của từng khu dân cư. UBND xã tổng hợp báo cáo HĐND xã xem xét quyết định.

Nguồn huy động để duy tu, bảo dưỡng CSHT phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích. Nguồn huy động được để duy tu, bảo dưỡng CSHT trong năm nếu không sử dụng hết được chuyển sang năm sau, không sử dụng vào việc khác.

6. Về các lĩnh vực xã hội:

Phòng Giáo dục - Đào tạo, phòng Văn hóa - Thông tin - Thể thao, phòng Y tế huyện có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện về xây dựng và tổ chức thực hiện đề án xã hội hóa trong các lĩnh vực hoạt động của ngành.

Phòng Nội vụ - LĐXH huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch về dạy nghề, giải quyết việc làm tại chỗ và xuất khẩu lao động; thực hiện các chính sách cho đối tượng là người có công và các đối tượng chính sách xã hội khác.

- Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trên cơ sở tổng mức chỉ tiêu biên chế sự nghiệp giáo dục UBND tỉnh giao cho huyện, tham mưu cho UBND huyện về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sắp xếp lại đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học đảm bảo đúng với các quy định của Nhà nước hiện hành, phù hợp với thực trạng đội ngũ cán bộ, giáo viên hiện có của huyện, phù hợp với quy mô và yêu cầu từng bậc học, trường học; tổ chức thực hiện tốt chương trình giáo dục đào tạo của các bậc học theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo các chương trình mục tiêu về xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi,

phổ cập THCS, xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia, triển khai thực hiện đề án phổ cập giáo dục THPT...

Phòng Y tế huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện về quản lý đội ngũ cán bộ, công chức trong toàn ngành; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch và khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, thực hiện tốt chương trình y tế dự phòng, các chương trình y tế quốc gia, thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới cung ứng thuốc chữa bệnh trên địa bàn, tăng cường công tác kiểm tra về chất lượng, giá cả các mặt hàng thuốc chữa bệnh.

Ủy ban DS-GĐTE huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện về xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch về tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh dân số và chính sách dân số đề xuất biện pháp, giải pháp, tổ chức cung ứng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình nhằm giảm tối đa tốc độ tăng dân số, hạn chế việc sinh con thứ 3 trở lên; thực hiện các chính sách về bảo trợ, chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em tàn tật và hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Phòng Văn hóa - Thông tin - Thể thao, Đài PT - TH huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện về xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác thông tin đại chúng, tập trung vào việc tuyên truyền, phổ biến đến người dân và các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; các Nghị quyết, Quyết định của Huyện ủy, HĐND huyện; các Quyết định, chương trình, đề án, dự án của UBND huyện về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng, An ninh trên địa bàn huyện; tập trung vào các dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2008 và chỉ đạo thực hiện tốt cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư" và kế hoạch xây dựng làng, xã, khu dân cư, gia đình văn hóa"; xây dựng cơ quan, đơn vị, công chức văn hóa; tham gia tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao du lịch về cội nguồn.

7. Thực hiện cải cách hành chính công:

Phòng Nội vụ - LĐXH huyện chủ trì phối hợp với các phòng ban liên quan tham mưu cho UBND huyện quyết định và việc điều chỉnh chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, phân bổ chỉ tiêu biên chế, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ,... cho các cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện theo phân cấp. Hướng dẫn các phòng ban, đơn vị xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính.

Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện tốt cơ chế "một cửa" giải quyết tốt các yêu cầu về thủ tục hành chính của công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Điều 5. Quản lý, điều hành ngân sách:

1. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách:

Nguồn thu và nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách:

Nguồn thu và nhiệm vụ chi ngân sách huyện và ngân sách xã, thị trấn thực hiện theo quy định tại Nghị định số: 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ; Thông tư số 59, 60/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính; Quyết định số: 3410, 3411/QĐ-UBND ngày 08/12/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ.

Tỷ lệ phần trăm phân chia cho các khoản thu giữa các cấp ngân sách thực hiện theo Nghị quyết số: 83/2006/QĐ-HĐND ngày 08/12/2006 của HĐND tỉnh Phú Thọ khóa XVI, kỳ họp thứ 9 và các văn bản sửa đổi bổ sung có liên quan.

Căn cứ dự toán thu NSNN được UBND huyện giao, UBND xã trình HĐND xã phê duyệt nhiệm vụ thu NSNN trên địa bàn không thấp chỉ tiêu huyện giao.

Tiền thu từ giao quyền sử dụng đất, đấu giá đất của cấp huyện, xã theo tỷ lệ phân chia được cân đối cho chi đầu tư theo thứ tự ưu tiên như sau: Đối ứng các chương trình - dự án theo phân cấp, trả nợ đầu tư, nếu còn mới bố trí xây dựng mới.

Số thu các quỹ huy động đóng góp của nhân dân được cân đối 100% cho chi sự nghiệp, chi đầu tư của cấp xã để duy tu, bảo dưỡng và xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội.

Đối với các xã, thị trấn năm 2008 ngân sách huyện đã bố trí cân đối nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Chế độ cán bộ xã theo Nghị định số: 93, 94/2006/CP ngày 7/9/2006 của Chính phủ.

- Phụ cấp đại biểu HĐND xã, phụ cấp kiêm nhiệm Chủ tịch HĐND, Thư ký kỳ họp HĐND xã tính theo chế độ hiện hành.

- Chế độ cho cán bộ không chuyên trách xã và khu vực dân cư:

Phó Công an xã, Phó quân sự xã: 450 ngàn đồng/người/tháng. Cán bộ không chuyên trách ở xã: 180 ngàn đồng/người/tháng. Bí thư chi bộ kiêm trưởng khu dân cư: 280 ngàn đồng/người/tháng. Bí thư chi bộ không kiêm trưởng khu dân cư, Trưởng khu dân cư, Công an viên: 180 ngàn đồng/người/tháng. Phó khu: 120 ngàn đồng/người/tháng.

- Phụ cấp y tế thôn bản: Vùng núi: 40 ngàn đồng/người/tháng; vùng cao: 150 ngàn đồng/người/tháng.

- Bảo hiểm y tế cho đại biểu HĐND xã không hưởng lương và cán bộ hưu hàng tháng bằng 3% mức lương tối thiểu 450 ngàn đồng.

- Hỗ trợ kinh phí chi trả tiền lương cho giáo viên mầm non hợp đồng xã 380 ngàn đồng/người/tháng và các khoản đóng góp (19% x 1,86 x 450 x 12).

- Các khoản kinh phí hoạt động sự nghiệp: Văn hóa thông tin: 10 triệu đồng/xã; sự nghiệp thể dục thể thao: 05 triệu đồng/xã; hoạt động đài truyền thanh: 10 triệu đồng/xã; hoạt động đảm bảo xã hội: 10 triệu đồng/xã; hoạt động trạm y tế: 15 triệu đồng/xã.

- Kinh phí thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư: 02 triệu đồng/BCĐ xã; 01 triệu đồng/khu dân cư.

- Kinh phí hỗ trợ xây dựng điểm sinh hoạt văn hóa tại khu dân cư: mỗi xã 2 điểm, mỗi điểm 10 triệu đồng.

- Kinh phí tổ chức kỳ họp HĐND xã: 06 triệu đồng/xã.

- Kinh phí hoạt động công tác đảng theo Quyết định số: 84/QĐ-TW ngày 01/10/2003 của BCH Trung ương Đảng.

- Kinh phí hoạt động quản lý hành chính: 40 triệu đồng/xã; chi khác 05 triệu đồng/xã; hoạt động quốc phòng: 12 triệu đồng/xã; hoạt động an ninh: 03 triệu đồng/xã.

- Sự nghiệp kinh tế: 20 triệu đồng/xã.

Các khoản kinh phí hỗ trợ theo NQ HĐND tỉnh: Hỗ trợ TT PB GDPL: 02 triệu đồng/xã; duy trì tủ sách pháp luật: 01 triệu đồng/xã; hoạt động thanh tra nhân dân: 02 triệu đồng/xã; hoạt động Hội người cao tuổi: 2,2 triệu đồng/xã.

- Phụ cấp dân quân tự vệ theo Nghị định số: 184/2004/NĐ-CP ngày 02/11/2004 của Chính phủ: 12 triệu đồng/xã.

Mua sắm trang phục cho lực lượng dân quân xã do cấp trên đảm nhiệm.

- Dự phòng ngân sách xã: 20 triệu đồng/xã.

2. Quản lý thu ngân sách:

UBND huyện giao cho Chi cục thuế huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND xã, thị trấn tập trung rà soát các đối tượng thu, tình hình sản xuất kinh doanh để đảm bảo thu đúng, thu đủ các khoản thu theo quy định với các đối tượng nộp ngân sách trên địa bàn, đảm bảo vừa tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, chống gian lận, trốn thuế vừa quản lý chặt chẽ nguồn thu.

Nghiêm cấm các xã, các tổ chức, cá nhân tự giữ lại nguồn thu ngân sách Nhà nước, điều chuyển nguồn thu trái quy định hoặc dùng nguồn ngân sách Nhà nước để lập quỹ ngoài ngân sách.

3. Quản lý chi ngân sách:

Căn cứ quyết định giao tổng dự toán chi ngân sách của UBND huyện, căn cứ tiêu chuẩn, chế độ, định mức chi ngân sách và yêu cầu nhiệm vụ. Các cơ quan, đơn vị lập dự toán chi ngân sách năm 2008, chia ra 04 quý, theo 04 nhóm mục chi chủ yếu.

Chủ tịch UBND huyện ủy quyền cho Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thực hiện phê duyệt dự toán chi tiết cho các cơ quan, đơn vị thuộc huyện làm căn cứ tổ chức thực hiện.

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện căn cứ khả năng nguồn thu và tổng hợp nhu cầu chi theo quý của các cơ quan, đơn vị xây dựng phương án điều hành ngân sách hàng quý đảm bảo đáp ứng yêu cầu chi của các cơ quan, đơn vị.

Kho bạc Nhà nước Yên Lập có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, kịp thời cho các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách các khoản chi theo đúng tiến độ thực hiện, trong phạm vi dự toán được giao, đủ điều kiện thanh toán theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

Quy trình quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán các khoản chi từ ngân sách Nhà nước thực hiện theo quy định tại Thông tư số: 59, 60/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính.

Phòng Tài chính - Kế hoạch và Kho bạc Nhà nước huyện tăng cường phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng ngân sách của các cơ quan, đơn vị theo đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức, đúng đối tượng và có hiệu quả.

Quản lý ngân sách sự nghiệp giáo dục:

- Phòng Giáo dục - Đào tạo chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ - LĐXH huyện tính toán đề xuất nhu cầu chi nhóm I (chế độ tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp) cho cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường thuộc huyện theo nguyên tắc bảo đảm cân đối đủ nguồn lực cho các trường thanh toán chi trả chế độ cho cán bộ theo quy định. Bố trí chi hoạt động của toàn ngành theo hướng ưu tiên cho các trường, chú trọng các trường vùng cao, vùng xa, các trường trọng điểm.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định, cân đối nhu cầu chi toàn ngành giáo dục trình UBND huyện quyết định. Kiểm tra, kiểm soát quá trình thực hiện dự toán ngân sách đã được UBND phê duyệt.

Quản lý dự phòng ngân sách:

- Dự phòng ngân sách được sử dụng để chi khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, cứu đói...; trường hợp phát sinh nhu cầu chi cấp thiết khác; hỗ trợ cho các dự án trọng điểm nhằm chuyển đổi cơ cấu kinh tế của huyện...

- Chi từ nguồn dự phòng ngân sách do Chủ tịch UBND các cấp quyết định và báo cáo Thường trực HĐND cùng cấp hàng quý, báo cáo HĐND cùng cấp tại kỳ họp gần nhất.

Trong quá trình chấp hành ngân sách, nếu có thay đổi về nguồn thu và nhiệm vụ chi thì thực hiện như sau:

- Nếu tăng thu so với dự toán đã giao đầu năm thì 50% để lại bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tiền lương mới, 50% còn lại được bố trí cho bù đắp thiếu hụt ngân sách, chi đầu tư phát triển và hỗ trợ cho ngành thuế.

- Nếu giảm thu so với dự toán được duyệt thì phải sắp xếp lại để giảm chi tương ứng nhưng được giảm chi đầu tư phát triển, lương và các khoản có tính chất lương.

4. Nguồn kinh phí cho thực hiện chế độ tiền lương mới năm 2008:

- Tiết kiệm 10% kinh phí hoạt động (sau khi đã trừ lương và các khoản có tính chất lương) của tất cả các cơ quan, đơn vị.

- 50% số tăng thu ngân sách năm 2007.

Điều 6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách, thực hiện công khai các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách:

Các cấp các ngành thực hiện đầy đủ các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí theo các quy định của Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tăng cường các biện pháp nhằm thực hiện tiết kiệm chi tiêu ngân sách trong hội họp, tiếp khách, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa... Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm cá nhân trong việc quản lý, sử

dụng kinh phí ngân sách được cấp đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức tiết kiệm, đúng mục đích, có hiệu quả.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan Nhà nước, giám sát của HĐND, MTTQ và các đoàn thể và nhân dân đối với việc thực hiện thu - chi ngân sách Nhà nước, huy động và quản lý sử dụng các quỹ do nhân dân đóng góp.

Thực hiện chế độ công khai ngân sách Nhà nước các cấp, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ, các dự án XDCB có sử dụng ngân sách Nhà nước, các quỹ có nguồn gốc từ ngân sách, các khoản đóng góp của nhân dân... góp phần thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo đúng tinh thần Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- UBND các xã - thị trấn, các cơ quan - đơn vị sử dụng ngân sách phải thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện quy chế công khai, dân chủ tại cơ sở và gửi báo cáo về UBND huyện thông qua phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp đánh giá theo chế độ quy định.

Điều 7. Tổ chức thực hiện:

Phòng Tài chính KH huyện chủ trì, phối hợp với các phòng ban chuyên môn thuộc huyện căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước UBND tỉnh giao cho huyện năm 2008 và Nghị quyết của HĐND huyện về phê chuẩn kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách huyện năm 2008. Phân bổ chỉ tiêu kế hoạch cụ thể cho các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và các xã, thị trấn trình UBND huyện Quyết định trước ngày 15/01/2008.

Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày ký được Chủ tịch HĐND huyện giao kế hoạch, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phải trình để HĐND xã, thị trấn thảo luận và Quyết định về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách xã, thị trấn năm 2008.

Chậm nhất sau 05 ngày kể từ khi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách xã, thị trấn năm 2008 được HĐND xã, thị trấn Quyết định phê chuẩn, UBND các xã, thị trấn phải báo cáo bằng văn bản với UBND huyện đồng thời gửi phòng Tài chính - Kế hoạch Kho bạc Nhà nước huyện làm căn cứ tổ chức, kiểm soát thực hiện.

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách của các xã, thị trấn các cơ quan đơn vị phải được công khai theo đúng quy định của Nhà nước và phải được gửi đến các đại biểu HĐND huyện, đại biểu HĐND xã, thị trấn để kiểm tra, giám sát thực hiện.

Các phòng ban chuyên môn thuộc huyện; các cơ quan, đơn vị: UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quản lý sử dụng đúng mục đích có hiệu quả các nguồn lực và thực hiện chế độ báo cáo hàng tháng, quý, năm theo quy định gửi UBND huyện (đồng gửi phòng Tài chính - KH, phòng Thống kê huyện). Thời gian gửi báo cáo: Báo cáo tháng gửi trước ngày 05 của tháng sau; báo cáo quý gửi trước ngày 10 tháng

đầu quý sau; báo cáo ước thực hiện 6 tháng gửi chậm nhất vào ngày 15/5; báo cáo ước thực hiện năm gửi chậm nhất vào ngày 15/11.

UBND huyện đề nghị Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cấp tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn trong việc tuyên truyền giáo dục, triển khai tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước huyện Yên Lập năm 2008.

Điều 8. Điều khoản thi hành:

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - KH huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các chủ dự án thuộc huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các ngành có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Đốc (Đã ký)